TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/DS-ST
Ngày: 04 - 01 - 2024
V/v: *Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên - Cán bộ hưu trí, nguyên là giáo viên, ông Tường Duy Bình - Cán bộ hưu trí, nguyên là giáo viên.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Yến, thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2023/TLST –DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-TCDS ngày 11 tháng 12 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/QĐST - DS ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Thào A H, sinh năm: 1989 và chị Mùa Thị L, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Bản PB, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Thào A H là: Ông Lò Văn Điệt là luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Mùa Thị L là: Ông Đàm Mạnh Hùng là luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Sồng Thị D, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Bản PĐ, xã LS, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Thào A D, sinh năm: 1960 và bà Sồng Thị C, sinh năm: 1962. Địa chỉ: Bản PB, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt).

+ Anh Thào A L, sinh ngày 28/7/2008. Địa chỉ: Bản PB, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Hiện nay đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại Trường giáo dưỡng số 2 – Tổng cục VIII Bộ Công an. Địa chỉ: Xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Người đại diện hợp pháp của Thào A L: Chị Sồng Thị D, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Bản PĐ, xã LS, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. (Có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Thào A H và chị Mùa Thị L thống nhất trình bày:

Ngày 23/7/2023 cháu Thào A L, sinh ngày 28/7/2008 do muốn quan hệ tình dục với con gái anh chị là Thào Thị T, sinh ngày 22/10/2006 nên Thào A L đã giết con gái anh chị, sau khi sự việc xảy ra Công an tỉnh đã tiến hành điều tra phát hiện Thào A L là hung thủ giết, hiếp cháu Thào Thị T nhưng do khi thực hiện hành vi Thào A L không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự (mới 13 tuổi 11 tháng 13 ngày) Hành vi của Thào A L được đưa vào trường giáo dưỡng. Sau khi sự việc xảy ra với trách nhiệm là mẹ đẻ cháu Thào A L bà Sồng Thị D không đến hỏi thăm, chia buồn khắc phục hậu quả cũng như bồi thường cho gia đình anh chị, gia đình anh chị đã chi các khoản chi phí sau: Chi phí mai táng phí gồm các khoản sau: Tiền mua quan tài 8.000.000 đồng, tiền vật dụng khâm niệm, khăn tang, hương, chè nến, hoa, quần áo váy, giầy dép 4.100.000 đồng, tiền thuê người đào huyệt: 1.000.000 đồng, tiền thầy cúng theo phong tục tập quán là 3 ngày tổng số tiền 4.500.000 đồng; 01 con bò trị giá 15.000.000 đồng, lợn 06 con tổng 388kg trí giá 29.535.000 đồng, rượu 150 lít trị giá 4.500.000 đồng, gà 30kg trị giá 3.600.000 đồng, tiền mua gia vị: 1.940.000 đồng, gạo 1.940.000 đồng, chi phí khác: 4.440.000 đồng, tiền mất thu nhập do hai vợ chồng nghỉ làm tại công ty trong tháng 7/2022 là 20.000.000 đồng. (10.000.000/1 người) và bồi thường tổn thất tinh thần: 149.000.000 đồng. (100 tháng lương cơ bản). Trong lúc gia đình làm đám tang Thào A L lấy trộm 01 chiếc xe máy hiệu Wave hãng xe Honda của gia đình nên gia đình phải đi tìm đến ngày 31/7/2023 tìm thấy ở huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La số tiền công truy tìm là 36.000.000 đồng. Tổng số tiền là 284.425.000 đồng (Hai trăm tám mươi bốn triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

Được bố mẹ nuôi cháu Thào A L là ông Thào A D và bà Sồng Thị C đã bồi thường số tiền 80.000.000 đồng (gồm 02 con bò và 03 mảnh nương).

Với trách nhiệm là mẹ đẻ cháu Thào A L là bà Sồng Thị D phải có trách nhiệm bồi thường sự việc con mình gây ra nên anh chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La buộc bà Sồng Thị D, ông Thào A D và bà Sồng Thị C liên đới bồi thường tiếp cho gia đình tổng số tiền: 203.870.000 đồng (Hai trăm linh ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/11/2023 và tại phiên tòa anh Thào A H và chị Mùa Thị L chỉ yêu cầu bà Sồng Thị D bồi thường khoản tiền 203.870.000 đồng (*Hai trăm linh ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*). Ngoài ra không yêu cầu ai bồi thường khoản gì thêm.

2. Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/11/2023 của bị đơn bà Sồng Thị D trình bày: Trước bà sinh sống tại bản Keo Bó, xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La lấy chồng và sinh được hai người con năm 2008 thì vợ chồng ly hôn và cháu Mùa A L (Thào A L) ở cùng bà đến năm 2014 chị kết hôn với anh Hạng A M và chuyển về sinh sống cùng chồng tại Bản PĐ, xã LS, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Từ khi chị về lấy chồng và sinh sống thì cháu Mùa A L sinh sống cùng ông bà ngoại tại bản Keo Bó, xã Hua Nhàn, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Đến năm 2018 gì đấy (không nhớ rõ) thì chị cho cháu Mùa A L làm con nuôi ông bà Thào A D và bà Sồng Thị C tại Bản PB, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và được ông Thào A D và bà Sồng Thị C trả công nuôi dưỡng số tiền 15.000.000 đồng và được ông D và bà C đổi tên, khai sinh và đổi họ cháu Mùa A L thành Thào A L. Do không hiểu biết nên việc cho nhận con nuôi không làm thủ tục theo quy định của pháp luật, nhưng theo phong tục tập quán thì việc cho nhận con nuôi như vậy là đảm bảo và được công nhận. Từ khi cho cháu về làm con nuôi người khác chị không còn có trách nhiệm gì với cháu nữa, phần trách nhiệm nuôi dưỡng và dậy dỗ, giáo dục do ông D, bà C kể cả trách nhiệm bồi thường cũng phải do bố mẹ nuôi dưỡng cháu. Nay anh Thào A H và chị Mùa Thị L yêu cầu chị bồi thường số tiền 203.870.000 đồng (*Hai trăm linh ba triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng*) chị không nhất trí.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thào A D và bà Sồng Thị C trình bày: Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/11/2023 ông Thào A D và bà Sồng Thị C thống nhất khai như sau: Gia đình ông bà neo người con gái lấy chồng ở xa nên năm 2017 hay 2018 gì đấy không nhớ rõ vợ chồng ông bà đến xin nhận cháu Mùa A Lu là con của chị Sồng Thị D về làm con nuôi và vợ chồng ông bà có trả công nuôi dưỡng số tiền 14.000.000 đồng hay 15.000.000

đồng gì đấy, sau khi lấy cháu về gia đình đã tổ chức cúng nhập ma và đổi tên, đổi họ và đến UBND xã ST, huyện Phù Yên khai sinh mang họ Thào A L, bố là Thào A D, mẹ Sồng Thị C và nhập khẩu, tuy nhiên không làm thủ tục cho nhận con nuôi theo quy định của pháp luật nhưng theo phong tục tập quán của người dân tộc Mông thì việc cho, nhận con nuôi như vậy là đảm bảo và được công nhận cũng như từ trước tới này vẫn làm như vậy. Sau khi sự việc cháu Lệnh giết cháu Thào Thị T thì gia đình ông bà đã đến xin lỗi và tự nguyện bồi thường tổng trị giá là 80.000.000 đồng (02 con bò, 03 mảnh nương) do gia đình hoàn cảnh khó khăn không còn tài sản gì có giá trị nên gia đình ông bà không thể bồi thường tiếp cho gia đình anh Hoa và chị Ly như anh chị yêu cầu. Nay anh Thào A H và chị Mùa Thị L khởi kiện chị Sồng Thị D yêu cầu bồi thường số tiền 203.780.000 đồng ông bà không liên quan, đối với số tiền vợ chồng tôi đã bồi thường chứng tôi cũng không yêu cầu ai trả lại.

4. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Thào A L trình bày: Theo biên bản ghi lời khai của Trường giáo dưỡng số 2 theo công văn ủy thác của Tòa án cháu Thào A L trình bày: Cháu về làm con nuôi của ông Thào A D và bà Sồng Thị C, trong có quá trình chung sống cháu đã có hành vi giết người do chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng, này ông bà Thào A H và bà Mùa Thị L yêu cầu buộc bà Sồng Thị D bồi thường theo đơn khởi kiện số tiền 203.780.000 đồng cháu không đồng ý và cháu chấp hành tại Trường không có tài sản riêng gửi lưu ký có giá trị để bồi thường.

Phần tranh luật:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Đàm Mạnh Hùng trình bày: Việc nuôi dậy cháu L khôn lớn đồng thời bố mẹ nuôi cháu phải có nghĩa vụ và trách nhiệm với cháu cho đến khi cháu tròn 18 tuổi (*trưởng thành*). Bà Sồng Thị D không còn có nghĩa vụ và trách nhiệm với cháu Lệnh nữa. Sau khi sự việc xảy ra ông Thào A D và bà Sồng Thị C *(là bố mẹ nuôi của cháu)* Đã thực hiện việc có nghĩa vu bồi thường về phí tổn và tổn thất về tinh thân cho cháu Thào Thị T (người đại diện cho cháu Tư là bố và mẹ cháu Tư đã được tiếp nhận số tài sản trị giá 80.000.000 đ (*gồm 02 con bò và 03 mảnh nương)*.Ông Thào A D và bà Sồng Thị C cũng đã hết khả năng để tiếp tục bồi thường.

Đề nghị Hội đồng xét xử TAND huyện Mộc Châu nghiên cứu, xem xét: Giải quyết yêu cầu của anh Thào A H và chị Mùa Thị L theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Lò Văn Điệt trình bày:

- Căn cứ theo khoản 2 Điều 586, 591 BLDS năm 2015, xét yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của ông Thào A H là hoàn toàn có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên trong vụ án này bà Sồng Thị D là mẹ đẻ của cháu Mùa A Lu, bà Dí đã cho ông Thào A D, bà Sồng Thị C làm con nuôi từ năm 2018, sau đó ông bà đã thay đổi họ và tên từ Mùa A Lu sang họ và tên Thào A L. Việc thay đổi họ tên đã được UBND xã Suối Tọ làm lại giấy khai sinh, bố là Thào A D, mẹ là Sồng Thị C. Địa chỉ: Bản PB, xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và được đăng ký nhập vào sổ hộ khẩu của ông bà.

Sau khi sự việc xảy ra ông Thào A D, bà Sồng Thị C đã đến xin lỗi gia đình bị hại và thực hiện việc bồi thường được một phần hậu quả cho gia đình bị hại, tổng giá trị là 80.000.000đ (02 con bò và 03 mảnh nương). Hiện tại ông bà không có khả năng và điều kiện để tiếp tục bồi thường tiếp số tiền còn lại cho gia đình của bị hại.

Xét yêu cầu khởi kiện của ông Thào A H đối với bà Sồng Thị D, tại biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, bà Dí không chấp nhận yêu cầu khởi kiện. Trách nhiệm bồi thường là ông Thào A D, bà Sồng Thị C.

Từ các căn cứ nêu trên Luật sư đề nghị HĐXX xem xét đối với các khoản chi phí yêu cầu bồi thường của nguyên đơn theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện VKSND huyện Mộc Châu như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký Tòa án: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, nghị án Thẩm phán và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ: khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 13, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Đề nghị:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Thào A H và chị Mùa Thị L buộc chị Sồng Thị D là mẹ đẻ của Thào A L có trách nhiệm bồi thường số tiền về Tiền mua quan tài 8.000.000 đồng, Tiền mua các vật dụng cho việc khâm liệm: khăn tang, hương, chè, nến, vòng hoa, hoa tươi, vải trắng, quần áo, giầy dép tổng 4.100.000đ, tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng, chi phí khác phục vụ cho việc chôn cất nạn nhân theo phong tục, tập quán là 15.000.000 đồng, tổng số tiền 176.100.000 đồng - 80.000.000 đồng (ông bà Thào A D, Sồng Thị C đã bồi thường) = 96.100.000 đồng cho anh Thào A H và chị Mùa Thị L.

2. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Thào A H và chị Mùa Thị L về việc buộc chị Sồng Thị D là mẹ đẻ của Thào A L bồi thường các khoản: Chi phí phục vụ cúng tế, ăn uống, tiền công lao động của Thào A H và Mùa Thị L nghỉ việc lo đám tang, tiền công tím kiếm xe máy, sửa chữa xe máy, tổng 107.770.000 đồng.

3. Về án phí: Miễn án phí cho anh Thào A H, chị Mùa Thị L và bà Sồng Thị D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]: Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Thào A H và chị Mùa Thị L khởi kiện yêu cầu bồi thường về tính mạng bị xâm phạm. Căn cứ khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 xác định đây là vụ án dân sự quan hệ pháp luật là Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm.

[1.2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Thào A H và chị Mùa Thị L khởi kiện bà Sồng Thị D, trú tại Bản PĐ, xã LS, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thì người khởi kiện có quyền lựa chọn Tòa án giải quyết tuy nhiên người khởi kiện vẫn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu giải quyết nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

[1.3] Bị đơn chị Sồng Thị D và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Thào A D và bà Sồng Thị C có đơn xin giải quyết xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Thào A H và chị Mùa Thị L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn chị Sồng Thị D có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền 203.780.000 đồng gồm: Chi phí mai táng phí gồm các khoản sau: Tiền mua quan tài 8.000.000 đồng, tiền vật dụng khâm niệm, khăn tang, hương, chè nến, hoa, quần áo váy, giầy dép 4.100.000 đồng, tiền thuê người đào huyệt: 1.000.000 đồng, tiền thầy cúng theo phong tục tập quán là 03 ngày tổng số tiền 4.500.000 đồng, 01 con bò trị giá 15.000.000 đồng, lợn 06 con tổng 388kg trí giá 29.535.000 đồng, rượu 150 lít trị giá 4.500.000 đồng, gà 30kg trị giá 3.600.000 đồng, tiền mua gia vị: 1.940.000 đồng, gạo 1.940.000 đồng, chi phí khác: 4.440.000 đồng. Trong lúc gia đình làm đám tang Thào A L lấy trộm 01 chiếc xe máy hiệu Wave hãng xe Honda của gia đình nên gia đình phải đi tìm đến ngày 31/7/2023 thì Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đã bắt được và trao trả xe cho gia đình anh chị và anh chị yêu cầu bồi thường số tiền công truy tìm là 36.000.000 đồng (*Ba mươi sáu triệu đồng*).

[2.2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn: Nguyên đơn cho rằng bà Sồng Thị D là mẹ đẻ của cháu Thào A L (Mùa A Lu) có hành vi giết con anh chị là cháu Thào Thị T nên bà Sồng Thị D phải có trách nhiệm bồi thường các khoản chi phí trên. HĐXX xét thấy cháu Thào A L tuy không có căn cứ chứng minh cháu là con đẻ của bà Sồng Thị D tuy nhiên căn cứ vào các lời khai của bà Sồng Thị D và vợ chồng ông Thào A D và bà Sồng Thị C và cháu Thào A L đều thừa nhận cháu Thào A L là con đẻ của bà Sồng Thị D và bà Sồng Thị D đã cho ông bà Thào A D là con nuôi từ năm 2018 nên có căn cứ xác định cháu Thào A L là con đẻ của chị Sồng Thị D.

[2.3]. Nguyên đơn cũng thừa nhận cháu Thào A L là con nuôi của ông bà Thào A D và bà Sồng Thị C từ năm 2017 hay 2018 và về sống chung cùng bố mẹ nuôi từ đó đến khi xảy ra sự việc nhưng do chưa làm thủ tục cho nhận con nuôi theo quy định của pháp luật (đăng ký tại UBND xã) nên việc bồi thường do cháu Lệnh gây ra phải do mẹ đẻ là bà Sồng Thị D phải chịu trách nhiệm, qua xác minh và lời khai của bị đơn và những người liên qua xét thấy ông bà Thào A D và bà Sồng Thị C nhận cháu Lệnh về làm con nuôi đã làm đủ thủ tục như xin nhận con nuôi và có trả tiền nuôi dưỡng cho mẹ cháu là bà Dí (15.000.000 đồng) đưa về nhà báo chính quyền nơi cư trú (như cúng, nhập họ….) và đã đến Ủy ban nhân dân xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La khai sinh, đổi tên, nhập khẩu từ Mùa A L thành Thào A L theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên việc cho nhận con nuôi chưa được tổ chức đăng ký tại UBND cấp xã và cấp giấy chứng

nhận nuôi con nuôi cho ông Thào A D và Sồng Thị C theo quy định nên chưa làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi đối với con nuôi theo quy định Điều 24 Luật nuôi con nuôi nên bà Sồng Thị D là người đại diện hợp pháp của cháu Thào A L theo quy định của pháp luật và phải chịu trách nhiệm bồi thường do cháu Thào A L (Mùa A L) gây ra theo quy định khoản 2 Điều 586 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2.4]. Xét về trách nhiệm bồi thường: Từ phân tích [2.2], [2.3] thì bà Sồng Thị D phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng tại phiên tòa hôm nay đồng nguyên đơn anh Thào A H và chị Mùa Thị L vẫn tiếp tục yêu cầu ông Thào A D, bà Sồng Thị C có trách nhiệm liên đới bồi thường các khoản tiền do nguyên đơn yêu cầu tuy nhiên khi sự việc xảy ra ông Thào A D và bà Sồng Thị C đã tự nguyện bồi thường khoản tiền 80.000.000 đồng nên HĐXX khấu trừ khoản tiền đã bồi thường trên đối với yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Từ những phân tích tại [2.2], [2.3] và [2.4] có sở chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Thào A H và chị Mùa Thị L.

[4] Đối với yêu cầu về các khoản bồi thường căn cứ vào Điều 591 Bộ luật dân sự và Điều 8 Nghị quyết số: 02/2022/NQ- HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định nên có căn cứ chấp nhận các khoản sau: Tiền mua quan tài 8.000.000 đồng, tiền vật dụng khâm niệm, khăn tang, hương, chè nến, hoa, quần áo váy, giầy dép 4.100.000 đồng, chi phí khác cho việc chôn cất theo phong tục tập quán là 15.000.000 đồng, Tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng.

Tổng số tiền là 176.100.000 đồng (*Một trăm bảy mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng*). Trong đó ông Thào A D và bà Sồng Thị C đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng nên buộc bà Sồng Thị D tiếp tục bồi thường số tiền 96.100.000 đồng (*Chín mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng*).

Đối với yêu cầu bồi thường các khoản chi phí phục vụ cúng tế, ăn uống, tiền công lao động của Thào A H và Mùa Thị L nghỉ việc lo đám tang, tiền công tím kiếm xe máy, sửa chữa xe máy, tổng số tiền 107.770.000 đồng không có căn cứ chấp nhận.

[5] Đối với số tiền 80.000.000 đồng ông Thào A D, bà Sồng Thị C đã tự nguyện bồi thường cho anh chị Thào A H và Mùa Thị L là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc và không yêu cầu bà Sồng Thị D trả số tiền trên xét phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần

nên nguyên đơn phải chịu án phí yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận và bà Sồng Thị D phải chịu án phí theo quy định. Tuy nhiên anh Thào A H và bà Mùa Thị L bà Sồng Thị D có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 584, 585, khoản 2 Điều 586, 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Thào A H, chị Mùa Thị L về việc yêu cầu bà Sồng Thị D có trách nhiệm bồi thường số tiền về chi phí mai táng phí, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập và công truy tìm xe.

1.1. Buộc bà Sồng Thị D có trách nhiệm bồi thường số tiền 96.100.000 đồng (*Chín mươi sáu triệu một trăm nghìn đồng*) cho anh Thào A H và chị Mùa Thị L.

1.2. Chấp nhận việc ông Thào A Dơ , bà Sồng Thị C đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*) và không yêu cầu bà Sồng Thị D hoàn trả số tiền trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí: Anh Thào A H và chị Mùa Thị L và bà Sồng Thị D được miễn toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghãi vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đèo Văn Quỳnh